

Số: 18 /2013/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 14 tháng 3 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế Phối hợp thu hồi các khoản nợ thuế và nợ phạt  
cưỡng chế của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND  
ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006 (được sửa đổi bổ  
sung ngày 20 tháng 11 năm 2012);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hải quan Đồng Nai tại Tờ trình số  
03/TTr-HQĐNa ngày 18 tháng 01 năm 2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thu hồi các  
khoản nợ thuế và nợ phạt cưỡng chế của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh  
Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

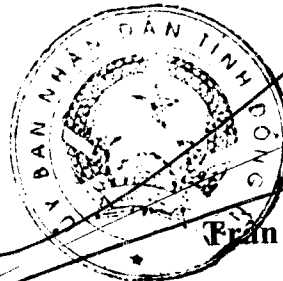
**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành,  
Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ  
trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Tổng Cục Hải quan;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Chánh - Phó Văn phòng;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, TH, KT.

TháiTM

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Minh Phúc**

## **QUY CHẾ**

**Phối hợp thu hồi các khoản nợ thuế và nợ phạt cưỡng chế  
của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 18 /2013/QĐ-UBND  
ngày 14 /3/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai)

### **Chương I** **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định quan hệ phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong việc cung cấp thông tin và thu hồi các khoản nợ thuế, nợ phạt cưỡng chế của doanh nghiệp và thu hồi các khoản nợ thuế, nợ phạt của doanh nghiệp tạm ngưng hoặc ngưng hoạt động, giải thể, phá sản, chủ doanh nghiệp có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn.

Các khoản nợ thuế, nợ phạt cưỡng chế là khoản nợ thuế, nợ phạt chậm nộp thuế, nợ phạt vi phạm hành chính đã quá thời hạn quy định nhưng doanh nghiệp không tự nguyện nộp và bị cơ quan quản lý thuế tiến hành xác minh, đơn đốc, cưỡng chế để thu hồi nợ.

Các khoản nợ thuế, nợ phạt của doanh nghiệp tạm ngưng hoặc ngưng hoạt động, giải thể, phá sản, chủ doanh nghiệp có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn bao gồm các khoản nợ thuế, nợ phạt đã phát sinh của doanh nghiệp và các khoản nợ thuế, nợ phạt sẽ phát sinh khi doanh nghiệp tạm ngưng hoặc ngưng hoạt động, giải thể, phá sản.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động doanh nghiệp bao gồm:

Cơ quan chủ trì: Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai.

Cơ quan phối hợp: Cục Thuế tỉnh Đồng Nai, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai, Công an tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, Ngân hàng Nhà nước tỉnh Đồng Nai, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai, Bảo hiểm Xã hội tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

2. Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

### **Điều 3. Nội dung phối hợp**

1. Trao đổi, cung cấp thông tin khi phát hiện doanh nghiệp tạm ngưng hoặc ngưng hoạt động, giải thể, phá sản, chủ doanh nghiệp có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn để các cơ quan quản lý doanh nghiệp kịp thời xác minh, xử lý các khoản nợ thuế, nợ phạt.

2. Xác minh, đôn đốc, cưỡng chế thu hồi nợ thuế, nợ phạt của các doanh nghiệp đến hạn nộp thuế, nộp phạt nhưng chưa thực hiện nộp thuế, nộp phạt.

3. Điều tra, xác minh tình hình doanh nghiệp và các khoản nợ thuế, nợ phạt, xác minh số hiệu tài khoản, số dư tài khoản của doanh nghiệp tạm ngưng hoặc ngưng hoạt động, giải thể, phá sản, chủ doanh nghiệp có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn khỏi địa chỉ đăng ký kinh doanh để các cơ quan quản lý doanh nghiệp có biện pháp đôn đốc, cưỡng chế thu hồi nợ thuế, nợ phạt cho ngân sách nhà nước.

### **Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

1. Quan hệ phối hợp phải dựa trên cơ sở thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định cho từng đơn vị.

2. Hoạt động phối hợp phải đảm bảo nguyên tắc và yêu cầu nghiệp vụ của mỗi đơn vị, khi phối hợp thực hiện một công việc cụ thể phải có kế hoạch và được lãnh đạo có thẩm quyền của mỗi đơn vị phê duyệt. Những vướng mắc phát sinh phải được bàn bạc, giải quyết theo quy định pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của mỗi đơn vị. Trong trường hợp các cơ quan không thống nhất phương án giải quyết thì Cục Hải quan tỉnh có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

### **Điều 5. Hình thức phối hợp**

1. Trực tiếp gặp gỡ để trao đổi thông tin, tài liệu.

2. Trao đổi thông qua văn bản.

3. Thông qua các phương tiện thông tin liên lạc, phần mềm công nghệ thông tin, trang Website.

4. Cử cán bộ trực tiếp tham gia các hoạt động phối hợp cụ thể.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP**

#### **Điều 6. Trao đổi, cung cấp thông tin**

1. Khi doanh nghiệp phát sinh nợ thuế và nợ phạt cưỡng chế, cơ quan chủ trì áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo quy định tại Điều 93 Luật Quản lý thuế (được sửa đổi bổ sung ngày 20/11/2012), đồng thời thông báo đến các cơ quan liên quan để phối hợp.

2. Khi có thông tin doanh nghiệp tạm ngưng hoặc ngưng hoạt động, giải thể, phá sản, chủ doanh nghiệp có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn, trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện, các cơ quan nêu tại khoản 1 Điều 2

Quy chế này có trách nhiệm cung cấp thông tin bằng văn bản, gửi kèm các tài liệu, hồ sơ có liên quan, trường hợp đặc biệt thì trực tiếp trao đổi qua điện thoại đến các cơ quan quản lý doanh nghiệp gồm Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai, Cục Thuế tỉnh Đồng Nai, Ngân hàng Nhà nước tỉnh Đồng Nai, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai, Bảo hiểm Xã hội tỉnh Đồng Nai để các cơ quan này xác minh, xử lý kịp thời các khoản nợ thuế, nợ phạt và các nghĩa vụ tài chính khác của doanh nghiệp.

## **Điều 7. Phối hợp trong điều tra, xác minh thu hồi nợ thuế, nợ phạt**

### **1. Trách nhiệm của Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai:**

a) Định kỳ ngày 15 hàng tháng, Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai thông báo danh sách các doanh nghiệp nợ thuế, nợ phạt cưỡng chế cho Cục Thuế tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, Ban Quản lý các KCN Đồng Nai, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Tòa án tỉnh, Công an tỉnh, Ngân hàng nhà nước tỉnh Đồng Nai.

b) Căn cứ danh sách các doanh nghiệp nợ thuế, nợ phạt cưỡng chế do Cục Thuế tỉnh cung cấp, nếu doanh nghiệp còn khoản tiền thuế được hoàn tại Cục Hải quan tỉnh thì phối hợp với Cục Thuế tỉnh để kịp thời xử lý khoản tiền hoàn thuế của doanh nghiệp.

c) Các trường hợp không tìm được địa chỉ của doanh nghiệp, Cục Hải quan tỉnh đề nghị Công an tỉnh, Ban Quản lý các KCN, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh hỗ trợ xác minh, xử lý.

d) Các trường hợp doanh nghiệp có dấu hiệu trốn thuế, Cục Hải quan tỉnh chuyển hồ sơ cho cơ quan Công an đề nghị khởi tố theo quy định tại Điều 161 Bộ Luật Hình sự.

đ) Trường hợp có cơ sở xác định chủ doanh nghiệp còn nợ tiền thuế, tiền phạt, có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn thì Cục Hải quan tỉnh có thông báo bằng văn bản cho Công an tỉnh để báo cáo đề xuất cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an để tạm hoãn việc xuất cảnh đối với chủ doanh nghiệp theo Điều 29 Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/05/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế. Trường hợp sau khi có thông báo cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an, doanh nghiệp đã nộp đủ tiền nợ thuế, nợ phạt thì Cục Hải quan tỉnh xác nhận cho doanh nghiệp đồng thời thông báo cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an để cơ quan quản lý xuất nhập cảnh giải quyết cho chủ doanh nghiệp xuất cảnh.

e) Tính toán số tiền thuế, tiền phạt đối với số máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu nhập khẩu theo các loại hình nhập đầu tư miễn thuế, xét miễn thuế, ân hạn thuế hoặc không thuộc đối tượng chịu thuế và thông báo đến cơ quan thi hành án hoặc các ban ngành liên quan khi phát sinh việc kê biên, bán đấu giá đối với số hàng hoá này.

g) Thực hiện các biện pháp cưỡng chế thu hồi nợ thuế theo quy định tại Điều 93 Luật Quản lý thuế (được sửa đổi bổ sung ngày 20/11/2012).

### **2. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai:**

a) Định kỳ ngày 15 hàng tháng, Cục Thuế tỉnh Đồng Nai thông báo danh sách các doanh nghiệp có nợ thuế, nợ phạt cưỡng chế cho Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, Ban Quản lý các KCN Đồng Nai, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Tòa án tỉnh, Công an tỉnh, Ngân hàng nhà nước tỉnh Đồng Nai.

b) Căn cứ danh sách các doanh nghiệp nợ thuế, nợ phạt cưỡng chế do Cục Hải quan tỉnh cung cấp, nếu doanh nghiệp còn khoản tiền thuế giá trị gia tăng được hoàn tại Cục Thuế tỉnh thì phối hợp với Cục Hải quan tỉnh để kịp thời xử lý khoản tiền hoàn thuế của doanh nghiệp.

c) Cung cấp cho Cục Hải quan tỉnh danh sách các doanh nghiệp không nộp tờ khai thuế trong 03 tháng gần nhất để Cục Hải quan tỉnh theo dõi, có biện pháp xử lý kịp thời.

### 3. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai:

a) Thông báo cho Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh Đồng Nai ngay khi có thông tin doanh nghiệp tạm ngưng hoặc ngưng hoạt động, giải thể, phá sản, chủ doanh nghiệp có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn.

b) Cập nhật thông tin doanh nghiệp trên trang Web của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai để các cơ quan quản lý nhà nước tra cứu các trường hợp doanh nghiệp thay đổi giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về tên, địa chỉ hoạt động... cho đến khi Cục Quản lý Đăng ký kinh doanh – Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho phép tra cứu thông tin doanh nghiệp trên hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

c) Thông báo cho Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế các trường hợp doanh nghiệp xin chuyển nhượng vốn, tài sản nếu doanh nghiệp còn nợ thuế, nợ phạt theo danh sách do Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế cung cấp.

d) Đối với doanh nghiệp có nợ thuế, nợ phạt chỉ thực hiện giải thể doanh nghiệp và xóa tên trong hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia sau khi Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh có văn bản xác nhận doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, nộp phạt.

đ) Cung cấp thông tin chi tiết về doanh nghiệp theo đề nghị của Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh.

### 4. Trách nhiệm của Ban Quản lý các KCN Đồng Nai:

a) Thông báo cho Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh Đồng Nai ngay khi có thông tin doanh nghiệp tạm ngưng hoặc ngưng hoạt động, giải thể, phá sản, chủ doanh nghiệp có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn.

b) Thông báo cho Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh các trường hợp doanh nghiệp thay đổi giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về tên, địa chỉ hoạt động.

c) Thông báo cho Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế các trường hợp doanh nghiệp xin chuyển nhượng vốn, tài sản nếu doanh nghiệp còn nợ thuế, nợ phạt theo danh sách do Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế cung cấp.

d) Đề nghị các doanh nghiệp cho thuê nhà xưởng, hạ tầng trước khi thanh lý hợp đồng cho thuê với đơn vị thuê để đơn vị này vận chuyển máy móc thiết bị, nguyên vật liệu ra khỏi nhà xưởng phải thông báo Cục Hải quan tỉnh biết để kiểm tra doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ về thuế hay chưa mới được di chuyển tài sản.

đ) Chỉ giải quyết cho doanh nghiệp giải thể sau khi doanh nghiệp thực hiện xong nghĩa vụ nộp thuế, nộp phạt và các nghĩa vụ tài chính khác được Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh xác nhận.

e) Cung cấp thông tin chi tiết về doanh nghiệp theo đề nghị của Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh.

#### 5. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai:

a) Thông báo cho Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh thông tin về doanh nghiệp ngay khi có đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp.

b) Thực hiện thủ tục phá sản khi có đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản kèm theo các tài liệu xác nhận tình trạng nợ thuế, nợ phạt của Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh và các tài liệu có liên quan đến pháp nhân, báo cáo tài chính của doanh nghiệp.

#### 6. Trách nhiệm của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Nai:

a) Đối với tài sản là máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, nguyên phụ liệu có nguồn gốc nhập khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế, khi thực hiện bán đấu giá để thi hành án, cơ quan thi hành án thực hiện chi trả các khoản thuế phát sinh từ việc thay đổi mục đích sử dụng của tài sản đó cho Cục Hải quan tỉnh theo Điều 21 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Khoản 8 Điều 10 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 06/12/2012 của Bộ Tài chính, sau đó mới chi trả cho các đối tượng khác theo quyết định, bản án của Tòa án.

b) Trường hợp doanh nghiệp nợ thuế được thi hành án để thu được một khoản tiền (như được doanh nghiệp khác trả tiền nợ), Cục Thi hành án Dân sự chưa thanh toán ngay cho doanh nghiệp nợ thuế mà thông báo cho Cục Hải quan tỉnh để áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi nợ cho ngân sách nhà nước.

c) Trường hợp doanh nghiệp nợ thuế, nợ phạt đã tạm ngưng hoặc ngưng hoạt động hoặc tự ý giải thể mà không còn tài sản gì khác ngoài máy móc thiết bị, nguyên phụ liệu thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế được thế chấp tại Ngân hàng thương mại hoặc kê biên bán đấu giá, cơ quan Thi hành án Dân sự trích tiền bán tài sản để thanh toán khoản thuế của máy móc thiết bị, nguyên phụ liệu thanh lý và các khoản nợ thuế, nợ phạt trước đó của doanh nghiệp (tránh trường hợp sau khi thanh lý xong thì các khoản nợ còn tồn đọng của doanh nghiệp không thu hồi được).

d) Khi làm thủ tục kê biên tài sản là máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, nguyên phụ liệu có nguồn gốc nhập khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Cục Thi hành án Dân sự thông báo cho Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai biết tình hình vụ việc để cơ quan Hải quan có ý kiến về chính sách quản lý hàng hoá xuất nhập khẩu đối với tài sản này theo quy định của pháp luật, số thuế phải nộp khi thay đổi mục đích sử dụng, số tiền thuế doanh nghiệp hiện còn nợ để các bên phối hợp chặt chẽ trong việc thu thuế cho ngân sách Nhà nước.

#### 7. Trách nhiệm của Công an tỉnh Đồng Nai:

a) Phối hợp xác minh, xử lý các trường hợp doanh nghiệp còn nợ thuế, nợ phạt ngưng hoạt động hoặc giải thể, chủ doanh nghiệp có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn khi có đề nghị của Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh.

b) Phối hợp xác minh các trường hợp doanh nghiệp không rõ địa chỉ khi có đề nghị của Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh.

c) Báo cáo đề xuất cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an để tạm hoãn việc xuất cảnh đối với chủ doanh nghiệp nợ thuế, nợ phạt có dấu hiệu phát tán tài sản, bỏ trốn khi có đề nghị của Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh.

d) Khởi tố tội trốn thuế đối với các trường hợp cấu thành tội phạm; phối hợp Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh đôn đốc, yêu cầu doanh nghiệp thực hiện trả nợ thuế trong trường hợp không đủ cơ sở khởi tố tội trốn thuế.

#### 8. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước tỉnh Đồng Nai và Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

a) Phối hợp với Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh thực hiện các yêu cầu đề nghị xác minh số hiệu tài khoản, số dư tài khoản của doanh nghiệp nợ thuế, nợ phạt theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh phong tỏa tài khoản để kịp thời áp dụng các biện pháp xử lý đối với doanh nghiệp nợ thuế, nợ phạt cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện các biện pháp phối hợp với cơ quan Thi hành án, Cục Hải quan tỉnh xử lý tiền bán tài sản thế chấp để thu hồi nợ thuế, nợ phạt theo quy định của pháp luật.

d) Khi làm thủ tục thế chấp, cầm cố hay kê biên tài sản là máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, nguyên phụ liệu có nguồn gốc nhập khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ngân hàng thông báo cho Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai biết tình hình vụ việc để cơ quan Hải quan có ý kiến về chính sách quản lý hàng hoá xuất nhập khẩu đối với tài sản này theo quy định của pháp luật, số thuế phải nộp khi thay đổi mục đích sử dụng để hai bên phối hợp chặt chẽ, đảm bảo thu đủ thuế cho ngân sách Nhà nước.

#### 9. Trách nhiệm của UBND thành phố Biên Hòa, UBND thị xã Long Khánh, UBND các huyện; UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

a) Phối hợp với Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh trong việc xác minh địa chỉ doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp, tình hình hoạt động, tình hình chấp hành pháp luật của doanh nghiệp trên địa bàn quản lý.

b) Phối hợp với Cục Hải quan tỉnh và các cơ quan quản lý Nhà nước trong việc thực hiện cưỡng chế đối với doanh nghiệp nợ thuế theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 8. Trách nhiệm thực hiện**

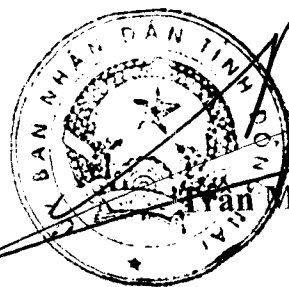
1. Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai, Ban Quản lý các KCN Đồng Nai, Cục Thuế tỉnh Đồng Nai, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, Tòa án tỉnh Đồng Nai, Công an tỉnh Đồng Nai, Ngân hàng nhà nước tỉnh Đồng Nai, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai, Bảo hiểm Xã hội tỉnh Đồng Nai và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

2. Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai là cơ quan chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham gia Quy chế này để triển khai thực hiện.

3. Định kỳ hàng năm, Cục Hải quan Đồng Nai chủ trì tổ chức họp cùng với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đánh giá tình hình thu hồi các khoản nợ thuế, nợ phạt của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND tỉnh Đồng Nai.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc phát sinh các đơn vị kịp thời phản ánh về Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh Đồng Nai xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Phúc*  
Trần Minh Phúc